

VX, ngày 09 tháng 5 năm 2018

Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018, về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - Sinh năm: 1987.

Nơi ĐKHKTT: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 08, ngõ 08, xã T, huyện T, thành phố H.

Bị đơn: Anh Lý Văn N - Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn Lấp 2, xã P, huyện VX, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H – Nơi ĐKHKTT: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 08, ngõ 08, xã T, huyện T, thành phố H và anh Lý Văn N – Địa chỉ: Thôn Lấp 2, xã P, huyện VX, tỉnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lý Văn N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị H và anh Lý Văn N thỏa thuận nhất trí giao cháu Lý Đức H – Sinh ngày: 03/02/2007 cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu H trưởng thành, đủ 18 tuổi kể từ ngày 02/5/2018. Anh Lý Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lý Văn N có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

- **Về tài sản chung và công nợ:** Chị Lê Thị H và anh Lý Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị H và anh Lý Văn N thỏa thuận nhất trí để chị Lê Thị H chịu 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai số 02012 nộp ngày 28/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VX, tỉnh H.

Trả lại cho chị Lê Thị H 150.000đ tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện VX;
- Chi cục THADS huyện VX;
- TAND tỉnh;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Anh Luyện